

Bản án số: 502/2022/HS-PT

Ngày: 12-12-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông **Lê Phước Thanh**

Các thẩm phán: ông **Nguyễn Cường**

ông **Trần Quốc Cường**

- **Thư ký phiên tòa:** ông **Phạm Minh Hoàng**, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa:** Ông **Lê Ra**, Kiểm sát viên.

Vào ngày 12 tháng 12 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam, Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 490/2022/TLPT-HS ngày 26 tháng 10 năm 2022 đối với bị cáo Hồ Trọng T và đồng phạm bị xét xử về tội “*Giết người*”. Do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 56/2022/HS-ST ngày 14/9/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam.

Bị cáo có kháng cáo:

1. Hồ Trọng T (*Tên gọi khác: Đ*), sinh ngày 25/8/2001, tại thị xã Đ, tỉnh Quảng Nam; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: khối phố 2, phường V, thị xã Đ, tỉnh Quảng Nam; Nghề nghiệp: Phụ xe; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hồ Việt L (*đã chết*) và bà Nguyễn Thị A, sinh năm 1971; bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án, tiền sự: không;

Nhân thân:

- Ngày 20/4/2017, bị UBND phường V, thị xã Đ xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức “*cảnh cáo*” về hành vi sử dụng hung khí chuẩn bị đánh nhau;

- Ngày 11/6/2020, bị UBND phường V, thị xã Đ xử phạt vi phạm hành chính số tiền 750.000 đồng về hành vi đánh nhau (đã chấp hành xong).

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 13/10/2021, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Nam. Có mặt.

2. Trương Đình K (*Tên gọi khác: Q*), sinh ngày 06/12/2004, tại thị xã Đ, tỉnh Quảng Nam; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: thị xã Đ, tỉnh Quảng Nam; Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trương Đình L, sinh năm 1979 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1977; bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 13/10/2021, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Nam. Có mặt.

3. Lê Văn T (*Tên gọi khác: B*), sinh ngày 17/6/2003, tại huyện Q, tỉnh Quảng Nam; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: tỉnh Quảng Nam; Nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Văn C, sinh năm 1964 và bà Hồ Thị Kim T (*đã chết*); bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 19/10/2021, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Nam. Có mặt.

- Bị hại:

1. Ông **Nguyễn Văn H**, sinh năm 1974; trú tại: thị xã Đ, tỉnh Quảng Nam. Vắng mặt.

2. Anh **Nguyễn Văn H**, sinh năm 1999; trú tại: thị xã Đ, tỉnh Quảng Nam. Vắng mặt.

- Người đại diện hợp pháp cho bị cáo Trương Đình K: Ông **Trương Đình H**, sinh năm 1979 và bà **Nguyễn Thị H**, sinh năm 1977; cùng trú tại thị xã Đ, tỉnh Quảng Nam; Có mặt.

- Những người bào chữa cho các bị cáo:

1. **Người bào chữa cho bị cáo Trương Đình K:** Ông **Lê Văn H** - Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Quảng Nam, bào chữa cho bị cáo theo yêu cầu của cơ quan tiến hành tố tụng. Có mặt.

Địa chỉ: tỉnh Quảng Nam.

2. **Người bào chữa cho bị cáo Hồ Trọng T:** Luật sư **Bùi Anh N** - Văn phòng luật sư Q, thuộc Đoàn luật sư tỉnh Quảng Nam, bào chữa cho bị cáo theo yêu cầu của cơ quan tiến hành tố tụng. Có mặt.

Địa chỉ: tỉnh Quảng Nam;

3. **Người bào chữa cho bị cáo Lê Văn T:** Luật sư **Nguyễn Xuân B** - Văn phòng luật sư L, thuộc Đoàn luật sư tỉnh Quảng Nam, bào chữa cho bị cáo theo yêu cầu của cơ quan tiến hành tố tụng. Vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt và gửi bản luận cứ.

Địa chỉ: tỉnh Quảng Nam.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong khoảng thời gian từ 23/7/2021 đến ngày 06/10/2021, Hồ Trọng T cùng đồng phạm đã thực hiện 02 vụ án giết người trên địa bàn thị xã Đ, tỉnh Quảng Nam, cụ thể như sau:

1. Vụ án thứ nhất

Vào khoảng tháng 4 năm 2021, giữa **Trương Đình K** và anh Nguyễn Văn H xảy ra mâu thuẫn từ trước. Vào tối ngày 23/7/2021, do nhớ lại chuyện cũ và bực tức nên K điều khiển xe mô tô hiệu Sirius mang biển kiểm soát 92D1-215.32 (của mẹ K) rồi cầm theo con dao tự chế (*có chiều dài 1,375m; có cán hình trụ tròn làm bằng kim loại, dài 75,5cm; phần lưỡi dài 62cm*) đi đến các địa điểm mà anh H thường hay ngồi chơi để tìm anh H đánh nhưng không gặp.

Sau đó, K điều khiển xe trở về nhà thì **Lê Quang T** gọi điện thoại và rủ K đến trạm bơm V để nhậu cùng nhóm bạn, gồm: T, Hồ Trọng T, Lê Văn T, Nguyễn Công Nguyên, Nguyễn Đình Minh H, Lê Hoài V và một số người khác (*không rõ nhân thân, lai lịch*). Trong lúc nhậu, K kể lại cho Hồ Trọng T và Lê Quang T nghe sự việc mâu thuẫn giữa K và anh Nguyễn Văn H, hiện K đang đi tìm anh H để đánh lại nhưng chưa gặp, đồng thời rủ T, T cùng đi tìm chém anh H thì được T và T đồng ý. Sau đó, T và T bảo K ngồi nhậu một lúc rồi đi.

Sau khi uống khoảng 04-05 lon bia (lúc này khoảng 23 giờ 30 phút cùng ngày) thì K nói với T, T: “*Đi mấy anh!*” (*tức đi đến nhà tìm anh H để chém*) thì T và T đứng dậy đi cùng K, còn những người khác tiếp tục ngồi nhậu. Thấy K đi khỏi bàn nhậu nên Nguyễn hỏi: “*Đi đâu rứa?*” thì K trả lời: “*Bọn tao đi tìm H, Việt “du” để chém!*” rồi K đi đến vị trí xe mô tô mà K đã dựng trước đó, nổ máy thì phát hiện xe bị hết xăng. Lúc này, K nhìn thấy Lê Văn T đang nghe điện thoại gần đó nên đi lại và nói chuyện với T. Tại đây, K nhờ T dùng xe mô tô của T chở K, T và T đi đến nhà anh H để nhóm K chém anh H thì T đồng ý. Sau đó, T điều khiển xe mô tô hiệu Honda Airblade (*xe của T nhưng không rõ biển kiểm soát*) đi đến thì K bảo T, T lên xe T ngồi trước, còn K đi đến xe mô tô của K lấy 01 con dao tự chế mà K đã chuẩn bị sẵn trước đó cầm lên xe đi cùng T, T. Thấy chỉ có một con dao nên T nói: “*Về nhà ngoại tao gần đây để tao xem có gì không mang theo cho chắc chắn, chứ có một cây hàng làm gì*” thì cả nhóm đồng ý. Sau đó, cả nhóm bắt đầu di chuyển đi, thứ tự ngồi trên xe bắt đầu từ T, T, T và K ngồi cuối cùng.

Khi đến nhà bà Nguyễn Thị Khả (*bà ngoại của T*) thì cả nhóm dừng xe lại, T một mình đi vào nhà bà Khả lấy ra 02 con dao gồm: 01 con dao thái thịt (*chiều dài 32,5cm, có lưỡi bằng kim loại dài 19,5cm, cán bằng gỗ dài 13cm*) và 01 con dao lữ (*dao thường dùng để thái chuối cây; có chiều dài 67,5cm; có cán bằng tre dài 35,5cm, lưỡi bằng kim loại dài 32cm*). T đem ra đưa cho K cầm con

dao lờ và T cầm con dao thái thịt, còn T cầm con dao tự chế của K. Sau đó, T tiếp tục chở cả nhóm đến nhà anh H theo sự hướng dẫn của K. Khi đi trên đường, cả nhóm trao đổi thống nhất với nhau là K, T và T sẽ đi vào nhà anh H nhẹ nhàng, tránh làm anh H phát hiện rồi bỏ chạy sẽ không chém được anh H và phân công T điều khiển xe đứng ngoài đợi để chở cả nhóm tẩu thoát sau khi gây án.

Đến khoảng 00 giờ 30 phút ngày 24/7/2021, cả nhóm đến trước nhà anh Nguyễn Văn H thuộc thôn Thanh Chiêm 2, xã Điện Phương, thị xã Đ, tỉnh Quảng Nam. Lúc này, trong nhà anh H có bà **Đặng Thị Thống Nhất** (*mẹ ruột H*), ông **Nguyễn Văn H** (*cha ruột của H*) đang ngồi nhậu cùng anh **Lê Hữu Lâm** (*người làm cùng công ty với chị Nhất*) tại phòng khách. Ông H ngồi tư thế mặt hướng vào trong nhà, lưng hướng ra phía cửa chính. Do nhìn từ ngoài vào nghĩ ông H là anh H đang ngồi tại phòng khách nên K, T và T cầm dao chạy vào, T xông vào trước dùng dao chém 01 nhát từ phía sau trúng vào lưng (*vị trí gần vai*) của ông H. Do bị chém bất ngờ, ông H đứng dậy, quay người lại đối diện với T thì T dùng dao chém tiếp 01 nhát nữa. Ông H dùng tay gạt đỡ làm con dao của T rơi xuống đất. Cùng lúc này, K la lên “*nhằm người rồi, không phải H!*”. Do bất ngờ bị chém không rõ lý do, ông H giằng co, đẩy T ra ngoài sân và đè T vào bờ rào lưới B40 ở bên hông nhà. Thấy vậy, K và T liền cầm dao xông đến chém vào người ông H. T chém trúng đỉnh đầu của ông H, K chém 03 (*ba*) nhát vào lưng, một nhát vào hông ông H làm ông H bị thương, bất tỉnh. Bà Nhất và anh Lâm vào can ngăn, trong lúc giằng co thì bà Nhất và anh Lâm bị thương tích ở tay nhưng không xác định được bị lúc nào và do ai gây ra. Sau đó, do bà Nhất và anh Lâm hô hoán nên T, T và K bỏ chạy ra trước đường rồi lên xe mô tô T đã đợi sẵn, điều khiển chở cả nhóm về lại Trạm bơm V. T, T, T đi về nhà trước còn K tiếp tục ngồi nhậu với những người trong nhóm lúc trước. Về phần ông H được mọi người đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa khu vực Quảng Nam, đến ngày 30/7/2021 thì xuất viện.

* *Về vật chứng thu giữ:*

- Quá trình ghi nhận sự việc, Công an xã Điện Phương, thị xã Đ đã thu giữ: 01 con dao tự chế (có chiều dài 1,375m; có cán hình trụ tròn làm bằng kim loại, dài 75,5cm; phần lưỡi dài 62cm).

- Quá trình điều tra, bị cáo Hồ Trọng T đã giao nộp cho Cơ quan CSĐT Công an thị xã Đ: 01 con dao thái thịt (*chiều dài 32,5cm, có lưỡi bằng kim loại dài 19,5cm, cán bằng gỗ dài 13cm*) và 01 con dao lờ (*dao thường dùng để thái chuỗi cây; có chiều dài 67,5cm; có cán bằng tre dài 35,5cm, lưỡi bằng kim loại dài 32cm*).

* Tại Bản kết luận giám định thương tích số 308/GĐTT.21 ngày 10/8/2021 và Công văn số 150/GĐPY ngày 30/8/2021 của Trung tâm Pháp y tỉnh Quảng Nam đã mô tả và kết luận thương tích của ông Nguyễn Văn H như sau:

- Thương tích chi tiết: Vùng đỉnh có vết rách da đã lành sẹo dài 5cm, rộng 0,2cm (chấn thương sọ não gây nứt xương hộp sọ vùng đỉnh chẩm đã được điều trị nội khoa tạm ổn). Bệnh nhân tỉnh, tiếp xúc được nhưng còn đau đầu, chóng mặt. Tay, chân vận động gấp duỗi và đi lại được bình thường. *Vết thương do vật sắc cạnh tác động gây nên, lực tác động mạnh.* Hướng từ trên xuống dưới, chệch từ sau ra trước. *Tỉ lệ thương tích 11%;*

Vùng lưng phải, tương ứng cung sau các xương sườn III, IV, V, VI, VII, VIII có 3 vết rách da nông và 1 vết rách da đã lành sẹo tập trung trên diện dài 16cm, vết rách da nông lớn nhất dài 11 cm, rộng 0,2 cm, vết xát da đã lành sẹo tốt dài 6,5cm, rộng 0,2cm. *Vết thương do vật sắc cạnh tác động gây nên.* Hướng chủ yếu từ sau ra trước. *Tỉ lệ thương tích 07%;*

Vùng thắt lưng - hông bên phải có vết rách da nông và xát da đã lành sẹo dài 7cm, rộng 0,2cm (*vết rách da nông dài 3 cm*). *Vết thương do vật sắc cạnh tác động gây nên.* Hướng từ sau ra trước, từ dưới lên trên, từ phải sang trái. *Tỉ lệ thương tích 02%;*

Bàn tay phải, từ mặt gan đến mặt mu xương bàn V có vết rách da và cơ đã lành sẹo dài 4 cm, rộng 0,2 cm. Vận động gấp, duỗi các ngón bàn tay phải được bình thường. *Vết thương do vật sắc cạnh tác động gây nên.* Hướng chệch từ sau ra trước. *Tỉ lệ thương tích 02%.*

- Kết luận:

Tổn thương chủ yếu hiện tại còn thấy được ở trên bệnh nhân là các vết rách da, cơ và xát da như đã nêu ở trên.

Chấn thương sọ não gây nứt xương hộp sọ vùng đỉnh chẩm đã được điều trị nội khoa tạm ổn.

Không thấy dấu hiệu thần kinh khu trú.

Hiện tại bệnh nhân tỉnh, tiếp xúc được nhưng còn đau đầu, chóng mặt. Tay, chân vận động gấp, duỗi và đi lại được bình thường.

Tỉ lệ thương tích tại thời điểm hiện tại: **21%.**

Vùng đầu là vùng trọng yếu vì bên trong hộp sọ chứa tổ chức não, nếu tổn thương tổ chức não là rất nguy hiểm đến tính mạng, trong trường hợp này vết thương vùng đỉnh gây nứt xương hộp sọ vùng đỉnh chẩm không tổn thương não nên không cần can thiệp phẫu thuật, chưa gây nguy hiểm đến tính mạng.

* Về dân sự: các bị cáo Trương Đình K, Hồ Trọng T, Lê Quang T và Lê Văn T đã tác động gia đình bồi thường chi phí thuốc men, thiệt hại về sức khỏe cho bị hại Nguyễn Văn H số tiền 25.000.000 đồng, đến nay ông H không có yêu cầu gì thêm.

2. Vụ án thứ hai

Khoảng 19 giờ 30 phút, ngày 05/10/2021, **Hồ Trọng T** mượn xe mô tô Honda SH Mode biển kiểm soát 43K1 - 486.76 của chị Võ Thị Mỹ Hạnh (trú

tại: Tô 3, phường Hòa Xuân, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng) để đi chơi (*xe mô tô này do chị Ngô Thị Kiều My; sinh năm 1993, trú tại: thôn Nhơn Thọ 2, xã Hòa Phước, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng đứng tên chủ sở hữu*). Sau đó, T và **Lê Quang T** cùng với chị Phạm Thị Thu Thảo đến quán nhậu Bé Na ở bờ kè sông V thuộc Khối 2, phường V, thị xã Đ, tỉnh Quảng Nam để ngồi nhậu.

Đến khoảng 23 giờ 30 phút cùng ngày, T và T có qua quán nhậu H do anh Nguyễn H là chủ quán, bên cạnh quán nhậu B để mời bia bạn là anh Đinh Công T và anh Lê Anh D đang ngồi nhậu trong quán này. Lúc này, anh Nguyễn Văn H cũng đang ngồi nhậu tại một bàn khác trong quán H. Do có mâu thuẫn từ trước nên khi T vào thì anh Nguyễn Văn H và T nhìn qua, nhìn lại với nhau.

Sau khi mời bia xong, T và T đi về lại quán Bé Na ngồi nhậu tiếp. Lúc này, anh Nguyễn Văn H đến gặp anh Đinh Công T rồi đưa ảnh của T ra cho anh T xem và hỏi: “*Có phải là T không?*” thì anh T trả lời: “*Phải*”. Anh Nguyễn Văn H nói với anh T: “*Nhà máy đĩa này ở đâu, tao đem súng đến bắn chết hết*” rồi quay trở lại bàn nhậu tiếp.

Đến khoảng 00 giờ 10 phút ngày 6/10/2021, sau khi nhậu xong, T và T đi về nhà T. Một lúc sau, anh T đến gặp T, T và nói “*anh Đen (T) với anh T đi tránh đi chứ anh H tìm anh đánh đó!*”. Nghe vậy, T nhớ đến 02 con dao tự chế (01 con dao dài 1,2m, cán dao hình trụ tròn đường kính 2,5cm, dài 67cm, lưỡi dao dài 43cm, rộng 6cm và 01 con dao dài 1,83m, cán dao hình trụ tròn đường kính 03cm, dài 166,5cm, lưỡi dao dài 16,5cm dạng bầu, mũi nhọn, chỗ rộng nhất 06cm) được giấu trong bụi cây, bên cạnh sân bóng Sóng khỏe thuộc Khối phố 2, phường V, thị xã Đ, tỉnh Quảng Nam (*hai con dao này là do một người tên B tỉnh Quảng Nam, cho T mượn trước đó hai tháng để phòng thân*) nên T rủ T đi lấy “*hàng*” (*tức hung khí, là hai con dao tự chế đã cất giấu từ trước*) thì được T đồng ý. Trên đường đi, T bàn bạc với T gặp anh H để hỏi vì sao đòi đánh T và T, nếu anh H nói “*bà điên*” thì quất H luôn (*tức là đánh anh H*). Sau đó, T điều khiển xe mô tô Honda SH Mode biển kiểm soát 43K1 - 486.76 chở T ngồi sau đi đến bụi cây bên cạnh sân bóng Sóng khỏe để lấy dao. Khi đến, T xuống xe lấy hai con dao đem theo.

Tiếp đó, T điều khiển xe mô tô Honda SH Mode biển kiểm soát 43K1 - 486.76 chở T ngồi sau cầm hai con dao đến quán nhậu H. Khi đến quán H cả hai để xe mô tô trước quán, T cầm con dao tự chế dài 1,2 mét và T cầm con dao tự chế dài 1,83 mét đi vào quán thì mọi người trong quán nhìn thấy nên bỏ chạy, anh Nguyễn Văn H nhìn thấy T và T nên lui vào phía trong quán. Thấy vậy, anh Nguyễn H (*chủ quán*) chạy đến, giật con dao tự chế trên tay T rồi vút xuống bờ sông. Lúc này, T đang đứng cách anh Nguyễn Văn H khoảng 04 mét liền nói: “*Mi làm gì đòi đánh tui tao?*” thì anh Nguyễn Văn H trả lời: “*Ý tui bây rặng?*”. Ngay sau đó, T liền cầm con dao tự chế bằng hai tay chạy đến, chém 01 (một) nhát (*theo hướng từ trên xuống dưới, từ phải qua trái*) trúng vào vùng trán phải của anh H làm chảy máu. Anh H chụp được con dao của T và cả hai bên giằng co với nhau. T dùng tay trái cầm dao giật lại, tay phải đánh liên tiếp nhiều cái vào đầu của anh H. Sau đó, T chạy đến cầm ghế nhựa màu đỏ đập mạnh 03 (*ba*)

cái liên tiếp vào đầu anh H thì ghé bị gãy. T vút ghé qua một bên, tiếp tục lấy một chén nhựa, một tay kẹp cổ anh H, một tay cầm chén đập liên tiếp 04 (bốn) cái vào đầu anh H làm chén vỡ rơi xuống đất. Quá trình bị đánh, anh H dùng hai tay giữ chặt con dao, không cho T và T giật lại. Lúc này, anh Nguyễn H chạy đến can ngăn, kéo T và T ra ngoài trong khi đó T vẫn cầm theo con dao, rồi cả hai điều khiển xe mô tô ra về. Về phần anh Nguyễn Văn H bị thương tích chảy máu nhiều nên được mọi người đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa khu vực Quảng Nam đến ngày 12/10/2021 thì xuất viện.

* Về vật chứng thu giữ:

- Quá trình ghi nhận sự việc, Công an phường V, thị xã Đ đã thu giữ: 01 (một) ghé nhựa màu đỏ đã bị vỡ rơi mất một chân và 02 (hai) mảnh chén nhựa đã vỡ màu xám.

- Quá trình khám nghiệm hiện trường, Cơ quan CSĐT Công an thị xã Đ đã phát hiện và thu giữ: 01 con dao tự chế, dạng dao phóng lợn; dài 1,83 m, cán dao hình trụ tròn đường kính 03cm, dài 166,5cm, lưỡi dao dài 16,5cm dạng bầu, mũi nhọn, chỗ rộng nhất 06cm.

- Ngày 06/10/2021, bị can Hồ Trọng T đã giao nộp cho Cơ quan CSĐT Công an thị xã Đ: 01 con dao dài 1,2 m, cán dao hình trụ tròn đường kính 2,5 cm, dài 67 cm, lưỡi dao dài 43 cm, rộng 6 cm và khăng định đây là con dao T dùng để chém anh Nguyễn Văn H.

- Cơ quan CSĐT Công an thị xã Đ đã tiến hành tạm giữ xe mô tô Honda SH Mode biển kiểm soát 43K1 - 486.76.

Ngoài ra, quá trình điều tra, anh Nguyễn H đã giao nộp cho Cơ quan điều tra 01 đĩa DVD ghi lại nội dung, diễn biến sự việc Hồ Trọng T và Lê Quang T dùng dao tự chế chém anh Nguyễn Văn H vào ngày 06/10/2021 tại quán nhậu H thuộc khối phố 2, phường V, thị xã Đ, tỉnh Quảng Nam do camera của quán ghi lại.

* Tại Bản giám định thương tích số 417/GĐTT.21 ngày 19/10/2021 của Trung tâm Pháp y tỉnh Quảng Nam đã mô tả và kết luận thương tích chi tiết của anh Nguyễn Văn H như sau:

- *Thương tích chi tiết*

Vùng đầu - mặt bên phải, từ vùng trán phải chạy xuống dưới băng ngang qua cung lông mày phải đến bờ dưới ngoài hốc mắt phải có vết rách da, cơ và vết mổ đã lành sẹo hình dấu hỏi dài 11,2cm, rộng 0,2m (vỡ bong mảnh xương ở thành ngoài hốc mắt phải). Sờ nắn tổ chức dưới da dọc vết thương chắc, sẹo gây co kéo góc ngoài mắt phải, mắt phải nhắm kín được, thị lực mắt phải bình thường. *Vết thương do vật sắc cạnh tác động gây nên.* Hướng từ trước ra sau, từ trên xuống dưới, từ trái sang phải. *Tỉ lệ thương tích 12%.*

Bệnh nhân van đầu đầu vùng đỉnh - thái dương bên phải, không thấy xát da, bầm tụ máu dưới da, ấn đau, đau chủ yếu đau da và cơ. *Sang chấn này do vật*

tây không có cạnh tác động gây nên. Tình trạng đau da và cơ sau thời gian điều trị sẽ khỏi nên không xếp tỉ lệ thương tích.

Bờ dưới hốc mắt phải có vết xát da đã lành sẹo dài 0,5cm, rộng 0,2cm. *Vết thương do vật sắc cạnh tác động gây nên. Hướng từ trước ra sau. Tỉ lệ thương tích 01%.*

- Kết luận giám định

Tổn thương chủ yếu hiện tại còn thấy được ở trên bệnh nhân là vết xát da, rách da, cơ và vết mổ như đã nêu ở trên.

Vỡ bong mảnh xương ở thành ngoài hốc mắt phải.

Không thấy dấu hiệu thần kinh khu trú.

Hiện tại bệnh nhân còn đau vết thương vùng đầu mặt, sẹo gây co kéo góc ngoài mắt phải, mắt phải nhắm kín được, thị lực mắt phải bình thường.

Vùng đầu là vùng nguy hiểm, liên quan tương ứng bên trong xương hộp sọ là tổ chức não. Trong trường hợp này vết thương ở vùng đầu chỉ gây rách da và cơ đơn thuần, vỡ bong mảnh xương ở thành ngoài hốc mắt phải, chưa tổn thương đến tổ chức não bên trong, nếu không được cấp cứu kịp thời cũng không nguy hiểm đến tính mạng. Tuy nhiên vị trí vết thương ở sát ngay mắt phải, nếu tổn thương nhãn cầu mắt phải thì hậu quả sẽ khó lường.

Tỉ lệ thương tích tại thời điểm hiện tại: **13%** (mười ba phần trăm).

* Về dân sự: các bị cáo Hồ Trọng T và Lê Quang T đã tác động gia đình bồi thường cho bị hại Nguyễn Văn H với số tiền 10.000.000 đồng, anh H không có yêu cầu gì thêm.

Qua quá trình điều tra, truy tố, các bị cáo Hồ Trọng T, Lê Quang T, Trương Đình K và Lê Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với các chứng cứ, tài liệu mà Cơ quan điều tra đã thu thập được.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 56/2022/HS-ST ngày 14/9/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam đã quyết định:

Về trách nhiệm hình sự:

[1] Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo **Trương Đình K, Hồ Trọng T và Lê Văn T** phạm tội “*Giết người*” quy định tại điểm n, o khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[2] Về hình phạt:

- Áp dụng điểm n, o khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 15; khoản 3 Điều 57 Bộ luật Hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017*) xử phạt bị cáo **Hồ Trọng T 15 (Mười lăm)** năm tù về tội “*Giết người*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày **13/10/2021**.

- Áp dụng điểm n, o khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 15; khoản 1 Điều 101; khoản 3 Điều 102 Bộ luật Hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017*) xử phạt bị cáo **Trương Đình K 6 (Sáu)** năm tù về tội “*Giết người*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày **13/10/2021**.

- Áp dụng điểm n, o khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; **khoản 1 Điều 54**; Điều 15; khoản 3 Điều 57 Bộ luật Hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017*) xử phạt bị cáo **Lê Văn T 7 (Bảy)** năm tù về tội “*Giết người*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày **19/10/2021**.

Ngoài ra bản án còn quyết định về phân trách nhiệm hình sự đối với bị cáo khác trong vụ án, phần xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 19/9/2022, bị cáo Hồ Trọng T có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Ngày 22/9/2022, bị cáo Lê Văn T có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Ngày 27/9/2022, bị cáo Trương Đình K có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Hồ Trọng T rút kháng cáo; các bị cáo Trương Đình K và Lê Văn T giữ nguyên kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và khai nhận hành vi phạm tội như bản án sơ thẩm đã quy kết.

Đại diện Viện kiểm sát cấp cao tại Đà Nẵng đề nghị HĐXX cấp phúc thẩm:

Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với kháng cáo của bị cáo Hồ Trọng T; không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Trương Đình K và Lê Văn T và giữ y hình phạt của bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi và tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Hồ Trọng T rút kháng cáo; việc bị cáo Hồ Trọng T rút kháng cáo là tự nguyện nên HĐXX cấp phúc thẩm căn cứ vào Điều 348 và điểm đ khoản 1 Điều 355 Bộ luật tố tụng hình sự; đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với kháng cáo của bị cáo Hồ Trọng T.

[2] Các bị cáo Trương Đình K và Lê Văn T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với lời khai của Lê Quang T và lời khai của các bị hại Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn H; phù hợp với Biên bản khám nghiệm hiện trường lập ngày 24/7/2021 và ngày 06/10/2021; phù hợp với Bản kết luận giám định thương tích số 308/GĐTT.21 ngày 10/8/2021 và Bản giám định thương tích số 417/GĐTT.21 ngày 19/10/2021 của Trung tâm Pháp y tỉnh Quảng Nam và các vật chứng thu giữ. Cho nên, HĐXX cấp phúc thẩm có đủ căn cứ kết luận: Hành vi của bị cáo Trương Đình K và Lê Văn T đã phạm

vào tội “*Giết người*”, với tình tiết định khung “*Có tính chất côn đồ*” và “*Có tổ chức*” theo quy định tại điểm n, o khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự năm 2015 như Tòa án cấp sơ thẩm quy kết là có căn cứ và đúng người và đúng tội.

Hành vi phạm tội của các bị cáo mang tính chất đặc biệt nghiêm trọng; chỉ vì nguyên nhân nhỏ nhặt, các bị cáo đã tổ chức và dùng hung khí nguy hiểm liên tục tấn công vào những vùng trọng yếu trên cơ thể của các bị hại, bất chấp hậu quả xảy ra. Trong đó, bị cáo Trương Đình K có vai trò chủ mưu và thực hành tích cực trong vụ án đối với bị hại H; bị cáo Lê Văn T tham gia với vai trò giúp sức chở các bị cáo T, K, T, tạo điều kiện cho các bị cáo trong vụ án đối với bị hại H. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đánh giá, xem xét các bị cáo bị nhiều tình tiết định khung tăng nặng “*Có tính chất côn đồ*” và “*Có tổ chức*”; quá trình tố tụng, các bị cáo thành khẩn khai báo, đã tác động gia đình khắc phục hậu quả cho các bị hại, thể hiện sự ăn năn hối cải, được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt và trường hợp phạm tội của các bị cáo thuộc trường hợp phạm tội chưa đạt; bị cáo Lê Văn T có hoàn cảnh khó khăn, mẹ mất sớm và bị cáo Trương Đình K là người chưa thành niên phạm tội để quyết định xử phạt bị cáo Trương Đình K 6 năm tù và bị cáo Lê Văn T 7 năm tù là phù hợp, không nặng. Tại Tòa án cấp phúc thẩm không có tình tiết giảm nhẹ mới đáng kể để xem xét giảm nhẹ. Cho nên, không thể chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo.

[3] Do không chấp nhận kháng cáo nên các bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác còn lại của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị nên cấp phúc thẩm không xét.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng: Điều 348 và điểm đ khoản 1 Điều 355 Bộ luật tố tụng hình sự; đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với kháng cáo của bị cáo Hồ Trọng T. Bản án hình sự sơ thẩm có hiệu lực pháp luật đối với bị cáo Hồ Trọng T.

- Áp dụng: Điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trương Đình K và Lê Văn T; giữ nguyên hình phạt của bản án sơ thẩm đối với K và T.

Xử:

1/ Tuyên bố các bị cáo Trương Đình K và Lê Văn T phạm tội “*Giết người*”.

- Áp dụng điểm n, o khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 15; khoản 1 Điều 101; khoản 3 Điều 102 Bộ luật Hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017*) xử phạt bị cáo **Trương Đình K 06 (Sáu)** năm tù về tội “*Giết người*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày **13/10/2021**.

- Áp dụng điểm n, o khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; khoản 1 Điều 54; Điều 15; khoản 3 Điều 57 Bộ luật Hình sự năm

2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo **Lê Văn T 7 (Bảy)** năm tù về tội “*Giết người*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày **19/10/2021**.

2/ Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị về trách nhiệm hình sự đối với Lê Quang T, về trách nhiệm dân sự, về xử lý vật chứng và về án phí sơ thẩm đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Các bị cáo Trương Đình K và Lê Văn T; mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm là 200.000 đồng.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ Giám đốc kiểm tra I - TAND tối cao;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND tỉnh Quảng Nam;
- Cơ quan CSĐT-Công an tỉnh Quảng Nam;
- Phòng HSNV-Công an tỉnh Quảng Nam;
- Cơ quan CSTHAHS - Công an tỉnh Quảng Nam;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Nam;
- Cục THADS tỉnh Quảng Nam;
- Bị cáo;
- Trại tạm giam công an tỉnh Quảng Nam;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HSSVA, PHCTP, LT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Lê Phước Thanh